

Số: 141/TB-ĐHTV

Trà Vinh, ngày 12 tháng 01 năm 2021

SỞ NỘI VỤ ĐỒNG THÁP

ĐẾN Số: 1778.....
Ngày: 04/02/21

Chuyển:

Số và ký hiệu: 1778/TT-BGDĐT

THÔNG BÁO

Về việc **tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ, đợt 1 năm 2021**

Căn cứ Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 17/TT-BGDĐT ngày 04/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Trường Đại học Trà Vinh thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ, đợt 1 năm 2021, cụ thể như sau:

1. NGÀNH VÀ PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH

STT	Ngành	Mã ngành	Phương thức tuyển sinh
01	Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Ngữ văn	9140111	Xét tuyển
02	Văn hóa học	9229040	
03	Quản trị kinh doanh	9340101	
04	Quản lý kinh tế	9310110	
05	Luật kinh tế	9380107	
06	Tài chính – Ngân hàng	9340201	
07	Công nghệ thông tin	9480201	
08	Phát triển nông thôn	9620116	
09	Thú y	9640101	
10	Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn tiếng Anh	9140111	

2. ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN

Người dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ phải đáp ứng các điều kiện sau:

2.1 Người có bằng tốt nghiệp đại học đạt loại giỏi trở lên hoặc có bằng thạc sĩ.

2.2 Là tác giả 01 bài báo hoặc báo cáo liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu đăng trên tạp chí khoa học hoặc kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành có phản biện trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển.

2.3 Người dự tuyển là công dân Việt Nam phải có một trong những văn bằng, chứng chỉ minh chứng về năng lực ngoại ngữ sau:

a) Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp cho người học toàn thời gian ở nước ngoài mà ngôn ngữ sử dụng trong quá trình học tập là tiếng Anh hoặc tiếng nước ngoài khác;

b) Bằng tốt nghiệp đại học các ngành ngôn ngữ nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp;

c) Chứng chỉ tiếng Anh TOEFL iBT từ 45 trở lên hoặc Chứng chỉ IELTS (Academic Test) từ 5.0 trở lên do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển;

d) Người dự tuyển đáp ứng quy định tại điểm a khoản này khi ngôn ngữ sử dụng trong thời gian học tập không phải là tiếng Anh; hoặc đáp ứng quy định tại điểm b khoản này khi có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài không phải là tiếng Anh; hoặc có các chứng chỉ tiếng nước ngoài khác tiếng Anh ở trình độ tương đương theo quy định tại điểm c khoản này do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển thì phải có khả năng giao tiếp được bằng tiếng

Anh trong chuyên môn (có thể diễn đạt những vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên môn cho người khác hiểu bằng tiếng Anh và hiểu được người khác trình bày những vấn đề chuyên môn bằng tiếng Anh);

đ) Người dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ ngành Lý Luận và phương pháp dạy học bộ môn tiếng Anh phải có chứng chỉ tiếng nước ngoài khác tiếng Anh ở trình độ tương đương theo quy định tại điểm c khoản này do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển; hoặc đáp ứng quy định tại điểm a khoản này khi ngôn ngữ sử dụng trong thời gian học tập không phải là tiếng Anh; hoặc đáp ứng quy định tại điểm b khoản này khi có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài không phải là tiếng Anh.

Bảng tham chiếu các chứng chỉ tiếng nước ngoài

TT	Chứng chỉ	Trình độ
1	TOEFL iBT	45 - 93
2	IELTS	5 - 6.5
3	Cambridge examination	CAE 45-59 PET Pass with Distinction
4	CIEP/Alliance française diplomas	TCF B2, DELF B2, Diplôme de Langue
5	Goethe -Institut	Goethe- Zertifikat B2 Zertifikat Deutsch für den Beruf (ZDfB)
6	TestDaF	TDN3- TDN4
7	Chinese Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK level 4
8	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	N2
9	ТРКИ - Тест по русскому языку как иностранному (TORFL - Test of Russian as a Foreign Language)	ТРКИ-2

2.4 Người dự tuyển là công dân nước ngoài: Có trình độ tiếng Việt tối thiểu từ bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài.

2.5 Kinh nghiệm quản lý và thâm niên công tác: Đạt đủ điều kiện theo yêu cầu cụ thể của từng ngành dự tuyển do Hiệu trưởng quy định.

3. THỜI GIAN VÀ HÌNH THỨC ĐÀO TẠO

3.1. Hình thức đào tạo: Chính quy tập trung

3.2. Thời gian đào tạo:

- Đối với người có bằng thạc sĩ: 03 năm (36 tháng);
- Đối với người chưa có bằng thạc sĩ: 04 năm (48 tháng).

4. HỒ SƠ, LỆ PHÍ DỰ TUYỂN

4.1. Hồ sơ dự tuyển gồm:

- Đơn xin dự tuyển;
- Lý lịch khoa học;
- Bản sao có chứng thực bằng tốt nghiệp và bằng điểm đại học;
- Bản sao có chứng thực bằng tốt nghiệp và bằng điểm thạc sĩ;
- Bản sao có chứng thực các văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ;
- 06 bản sao bài báo hoặc báo cáo liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu (theo mục 2.2), gồm: Trang bìa, trang mục lục và toàn bộ nội dung bài báo khoa học.

- 06 bộ đề cương nghiên cứu (Đề cương trình bày rõ ràng đề tài hoặc lĩnh vực nghiên cứu, lý do lựa chọn lĩnh vực nghiên cứu, mục tiêu và mong muốn đạt được; Những kinh nghiệm, kiến thức, sự hiểu biết cũng như những chuẩn bị của thí sinh trong vấn đề hay lĩnh vực dự định nghiên cứu);

- Thư giới thiệu đánh giá phẩm chất nghề nghiệp, năng lực chuyên môn và khả năng thực hiện nghiên cứu của người dự tuyển của ít nhất 01 nhà khoa học có chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc có học vị tiến sĩ khoa học, tiến sĩ đã tham gia hoạt động chuyên môn với người dự tuyển và am hiểu lĩnh vực mà người dự tuyển dự định nghiên cứu;

- Công văn cử đi dự tuyển của cơ quan quản lý trực tiếp (nếu người dự tuyển là công chức, viên chức);
- 03 ảnh 4x6cm (ghi rõ họ tên, ngày tháng năm sinh, ngành dự tuyển ở mặt sau);
- Giấy khám sức khỏe trong thời hạn 06 tháng đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển.

Các biểu mẫu được đăng trên website: <https://sdh.tvu.edu.vn> (mục nghiên cứu sinh)

4.2. Lệ phí xét tuyển: 3.000.000 đồng/1 hồ sơ

Người dự tuyển nộp lệ phí xét tuyển tại phòng Kế hoạch - Tài vụ, Trường Đại học Trà Vinh. Hoặc chuyển khoản - Chủ tài khoản: Trường Đại học Trà Vinh, số tài khoản: 7400211000777 tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Trà Vinh, khi nộp cần ghi rõ họ tên, ngành đăng ký dự tuyển, đơn vị.

5. THỜI GIAN NHẬN HỒ SƠ VÀ THỜI GIAN XÉT TUYỂN

5.1. Nhận hồ sơ: Từ ngày ra thông báo đến hết ngày 25/6/2021;

5.2. Xét tuyển: Tháng 7/2021 (dự kiến);

5.3. Thời gian công bố kết quả: Thông báo tại website của Trường.

Địa chỉ liên hệ: Phòng Đào tạo Sau đại học, Trường Đại học Trà Vinh. Số 126 Nguyễn Thiện Thành, phường 5, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Điện thoại: 02943.779.888; E-mail: sdh@tvu.edu.vn; Website: <https://sdh.tvu.edu.vn>

Lưu ý:

- Các văn bằng, bằng điểm do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải thực hiện thủ tục công nhận theo quy định của Bộ GD&ĐT Việt Nam.
- Không hoàn trả lại hồ sơ và lệ phí cho người dự tuyển.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy Trà Vinh (b/c);
- Ủy ban Nhân dân tỉnh Trà Vinh (b/c);
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Trà Vinh (b/c);
- Các Sở, Ban, Ngành trong và ngoài tỉnh;
- Các trường Đại học, Cao đẳng;
- Lưu: VT, P.ĐTSDH.

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Phạm Tiết Khánh

DANH MỤC
NGÀNH ĐÚNG, NGÀNH PHÙ HỢP, NGÀNH GẦN VÀ NGÀNH KHÁC

(Đính kèm Thông báo số 141/TB-ĐHTV ngày 12 tháng 01 năm 2021
của Hiệu trưởng Trường Đại học Trà Vinh)

➤ **NGÀNH VĂN HOÁ HỌC**

Ngành, chuyên ngành phù hợp	Ngành, chuyên ngành gần	Ngành, chuyên ngành khác
- Văn hóa học - Quản lý văn hóa - Đông phương học - Văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam - Tiếng Việt và văn hóa Việt Nam - Việt Nam học	- Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành - Du lịch - Công tác xã hội - Bảo tồn di sản kiến trúc - đô thị - Luật - Quản trị kinh doanh - Quản trị văn phòng - Quan hệ công chúng - Xã hội học - Nhân học - Gia đình học - Tôn giáo học - Triết học - Lịch sử - Ngôn ngữ học - Ngôn ngữ Khmer - Văn học - Sư phạm Ngữ văn - Chính trị học - Quan hệ quốc tế - Chủ nghĩa xã hội khoa học - Địa lý học - Báo chí - Bảo tàng học - Xã hội học - Lý luận, lịch sử và phê bình mỹ thuật - Biểu diễn nhạc cụ truyền thống - Đạo diễn sân khấu - Đạo diễn điện ảnh, truyền hình - Biên đạo múa - Lý luận, lịch sử và phê bình múa - Thiết kế thời trang - Đông Nam Á học - Truyền thông đại chúng - Quản trị nhân lực - Quản lý nhà nước về an ninh trật tự	Các ngành còn lại ngoài các ngành đúng/ phù hợp và các ngành gần

➤ **NGÀNH LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC BỘ MÔN NGỮ VĂN**

Ngành, chuyên ngành phù hợp	Ngành, chuyên ngành gần	
- Sư phạm Ngữ văn - Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Ngữ văn	- Giáo dục học - Quản lý giáo dục - Tiếng Việt và văn hoá Việt Nam - Văn hoá học - Văn hoá các dân tộc thiểu số Việt Nam - Sáng tác văn học - Văn học - Văn học Việt Nam - Văn học dân gian	- Văn học nước ngoài - Lý luận văn học - Tâm lý học - Tâm lý học Giáo dục - Lý luận và Phương pháp dạy học - Ngôn ngữ học - Ngôn ngữ Việt Nam - Ngôn ngữ Khmer - Ngôn ngữ các dân tộc thiểu số Việt Nam - Ngôn ngữ học so sánh đối chiếu

➤ **NGÀNH LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC BỘ MÔN TIẾNG ANH**

Ngành, chuyên ngành phù hợp	Ngành, chuyên ngành gần	Ngành, chuyên ngành khác
- Sư phạm tiếng Anh - Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn tiếng Anh	- Ngôn ngữ Anh (English/English Studies) - Ngôn ngữ học ứng dụng (Applied Linguistics) - Văn chương Anh/Mỹ (British/English/American Literature) - Giáo dục ngôn ngữ (Education) - Ngôn ngữ học (Linguistics) - Quản lý Giáo dục (Educational Leadership)	- Các ngành còn lại ngoài các ngành đúng/phù hợp và các ngành gần, được đào tạo bằng tiếng Anh.

➤ **NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH**

Ngành, chuyên ngành đúng/ phù hợp	Ngành, chuyên ngành gần	Ngành, chuyên ngành khác
- Quản trị kinh doanh - Kinh doanh thương mại - Kinh doanh quốc tế - Các ngành Quản trị kinh doanh khác	- Kế toán, Kiểm toán - Tài chính - Ngân hàng - Bảo hiểm - Chứng khoán - Khoa học quản lý - Quản lý công - Quản trị nhân lực - Hệ thống thông tin quản lý - Quản trị văn phòng - Quan hệ lao động - Quản lý dự án - Các ngành thuộc khối kinh tế	- Các ngành còn lại ngoài các ngành đúng/phù hợp và các ngành gần

➤ **NGÀNH QUẢN LÝ KINH TẾ**

Ngành, chuyên ngành đúng/ phù hợp	Ngành, chuyên ngành gần	Ngành, chuyên ngành khác
- Quản lý kinh tế - Kinh tế - Kinh tế học - Kinh tế chính trị - Kinh tế đầu tư - Kinh tế phát triển - Kinh tế quốc tế - Thống kê kinh tế - Toán kinh tế	- Quản trị kinh doanh, Kinh doanh thương mại, Marketing, Bất động sản, Kinh doanh quốc tế, Thương mại điện tử, Kinh doanh thời trang và dệt may - Quản lý nhà nước - Tài chính - Ngân hàng, Bảo hiểm - Kế toán, Kiểm toán - Khoa học quản lý, Chính sách công, Quản lý công, Quản trị nhân lực, Hệ thống thông tin quản lý - Quản trị văn phòng, Quản lý khoa học và công nghệ, Quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp, Quản lý dự án, Quản lý lao động - Quản lý công nghiệp, Kinh tế công nghiệp, Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng - Kinh tế nông nghiệp - Kinh tế xây dựng - Kinh tế vận tải - Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành - Quản trị khách sạn, Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống - Quản lý tài nguyên và môi trường	Các ngành còn lại ngoài các ngành đúng/ phù hợp và các ngành gần

➤ **NGÀNH TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG**

Ngành đúng/ phù hợp	Ngành gần
- Tài chính Ngân hàng - Tài chính công - Tài chính doanh nghiệp - Ngân hàng - Bảo hiểm - Chứng khoán	- Quản trị kinh doanh - Kinh doanh thương mại - Kế toán - Kiểm toán - Kinh tế học - Kinh tế chính trị - Kinh tế phát triển - Kinh tế đầu tư - Kinh tế quốc tế - Quản lý kinh tế - Quản trị nhân lực

➤ **NGÀNH LUẬT KINH TẾ**

Ngành đúng/ phù hợp	Ngành gần
- Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật - Luật hiến pháp và luật hành chính - Luật dân sự và tổ tụng dân sự - Luật kinh tế - Luật quốc tế - Luật hình sự và tổ tụng hình sự	- Hành chính học - Tội phạm học và phòng ngừa tội phạm

➤ **NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

Ngành, chuyên ngành phù hợp	Ngành, chuyên ngành gần	Ngành, chuyên ngành khác
- Công nghệ thông tin - An toàn thông tin - Quản lý công nghệ thông tin - Quản lý hệ thống thông tin	- Khoa học máy tính - Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu - Kỹ thuật phần mềm - Hệ thống thông tin - Kỹ thuật máy tính - Tin học ứng dụng - Tin học quản lý - Tin học công nghiệp - Tin học kinh tế - Tự động hoá - Điều khiển tự động - Toán tin - Lý - Tin - Cơ - Tin - Toán - Điều khiển máy tính - Xử lý thông tin - Kỹ thuật thông tin - Điện tử - Viễn thông - Sư phạm Tin học - Sư phạm Công nghệ thông tin	Các ngành còn lại ngoài các ngành đúng/ phù hợp và các ngành gần

➤ **NGÀNH PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Ngành đúng/ phù hợp	Ngành gần	Ngành khác
Phát triển nông thôn	- Hệ thống nông nghiệp - Khoa học đất - Chăn nuôi - Khoa học cây trồng - Di truyền và chọn giống cây trồng - Bảo vệ thực vật - Kinh tế nông nghiệp	- Lâm học - Lâm sinh - Quản lý tài nguyên rừng - Nuôi trồng thủy sản - Bệnh học thủy sản - Khai thác thủy sản - Quản lý thủy sản - Quản lý tài nguyên và môi trường - Quản lý đất đai

➤ **NGÀNH THÚ Y**

Ngành đúng/ phù hợp	Ngành gần	Ngành khác
Thú y	- Bệnh học thủy sản - Chăn nuôi - Thú y - Chăn nuôi - Dược thú y - Dược thú y tiên tiến	- Phát triển nông thôn - Công nghệ sinh học - Trồng trọt